

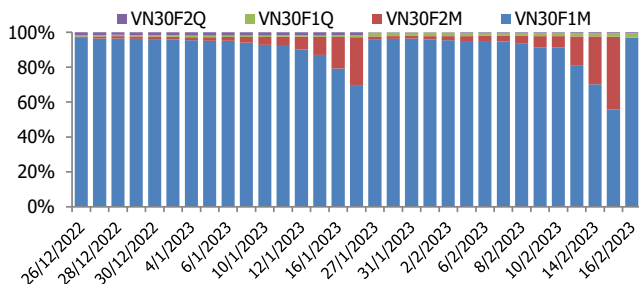
**BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY**



**THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI**

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2302	16/2/2023	0	1052.30	38,426
VN30F2303	16/3/2023	28	1054.50	-
VN30F2306	15/6/2023	119	1048.50	1,042
VN30F2309	21/9/2023	217	1045.00	223

**TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN**



**BIẾN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG TTCK THẾ GIỚI**

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIndex	1,058.29	0.96	13.77	5.08
Dow Jones	33,696.85	(1.26)	19.89	1.66
S&P500	4,090.41	(1.38)	19.51	6.53
Nikkei 225	27,579.65	(0.42)	22.84	5.69
Shanghai	3,244.73	(0.13)	14.11	5.03
DAX	15,533.64	0.18	12.69	11.56
Vàng	1,832.76	(0.20)		0.48
Dầu WTI	78.20	(0.37)		(2.57)

**LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI**

Sự kiện	Ngày	Kỳ trước	Thực tế
Nhật Bản - Tổng GDP (Quý 4)	13/2	-0.3%	0.2%
Mỹ - CPI lõi (Tháng 1)	14/2	0.4%	0.4%
Mỹ - Doanh số bán lẻ lõi (Tháng 1)	15/2	-0.9%	2.3%
Mỹ - Chỉ số PPI (Tháng 1)	16/2	-0.2%	0.7%
Anh - Doanh số bán lẻ (Tháng 1)	17/2	-1.0%	

**DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG**

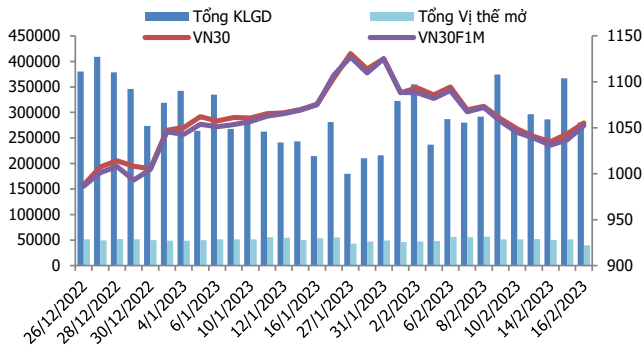
- Thị trường phái sinh hôm nay tiếp tục giữ vững sắc xanh nhờ lực kéo từ nhóm cổ phiếu trụ trong phiên chiều. Đóng cửa, cả 4 HĐTL tăng từ 15,3 đến 18 điểm, trong khi chỉ số cơ sở tăng 11,92 điểm. Basis hợp đồng tương lai kỳ hạn 1 tháng phiên này cải thiện, tuy nhiên vẫn đang ở mức âm 2,96 điểm, cho thấy nhà đầu tư vẫn đang trong trạng thái tâm lý thận trọng khi thị trường mới chỉ hồi phục 2 phiên sau nhịp giảm điểm liên tiếp trước đó.
- Thị trường cơ sở phục hồi liên 2 phiên đã giúp chỉ số Vn-Index tăng nhẹ trong tuần này, cắt mạch giảm 2 tuần liên tiếp trước đó. Điều còn thiếu là thị trường hồi phục trên nền thanh khoản thấp cho thấy nhà đầu tư vẫn thận trọng. Các phiên giảm có thanh khoản cao trong khi các phiên tăng có thanh khoản thấp là dấu hiệu của nhịp hồi phục mang tính kỹ thuật, nhịp này như vậy nằm trong xu hướng giảm chi phối.
- Thị trường phái sinh tiếp tục đòi hỏi phục sang phiên thứ 2 liên tiếp. Tuy nhiên, với việc basis hiện vẫn đang ở mức âm và các thông tin kinh tế thế giới quan trọng chuẩn bị được công bố trong tuần này, nhà đầu tư cần tiếp tục thận trọng quan sát, chỉ nên giao dịch ở các ngưỡng kháng cự hoặc hỗ trợ quan trọng.

**NHẬN ĐỊNH TTCK THẾ GIỚI**

- Chứng khoán Mỹ giảm điểm sau một báo cáo lạm phát nóng khác, và số đơn xin trợ cấp thất nghiệp giảm, cho thấy nền kinh tế đang đứng vững trong bối cảnh Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) nâng lãi suất. Kết phiên, chỉ số Dow Jones rớt 431,20 điểm (-1,26%) xuống 33.696,85 điểm. Chỉ số S&P 500 mất 1,38% còn 4.090,41 điểm và chỉ số Nasdaq Composite lùi 1,78% xuống 11.855,83 điểm.

**CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ**

<b>Chiến lược giao dịch trong ngày</b>	Nhà đầu tư có thể xem xét rải lệnh Mua quanh khu vực 1034-1038 điểm trong các pha điều chỉnh. Điểm quản trị rủi ro là mốc hỗ trợ 1022 điểm, hướng đến mức giá mục tiêu 1072-1080 điểm. Chiến lược Short sẽ được kích hoạt nếu chỉ số gặp khó ở vùng kháng cự gần 1056-1060 điểm.
<b>Chiến lược giao dịch ngắn hạn</b>	Hoạt động nắm giữ vị thế qua đêm tạm thời chưa được khuyến khích.



### NHẬN ĐỊNH ĐIỂN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Lực kéo mạnh từ nhóm cổ phiếu trụ trong phiên chiều đã giúp cả 4 HĐTL đóng cửa tăng từ 15,3 đến 18 điểm.
- Tổng thanh khoản thị trường phiên nay giảm 23,56% so với phiên liền trước, đạt 280.428 hợp đồng được khớp lệnh, trong đó thanh khoản tập trung tại HĐTL tháng 2 với 240.686 hợp đồng. Khối ngoại bán ròng HĐTL tháng 2 với 7.185 hợp đồng, lũy kế bán ròng khoảng 2.938 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2302 là 1055,26 điểm (cao hơn 2,96 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2303 là 1056,31 điểm (+1,81 điểm), VN30F2306 là 1059,71 điểm (+11,21 điểm) và VN30F2309 là 1063,39 điểm (+18,39 điểm).

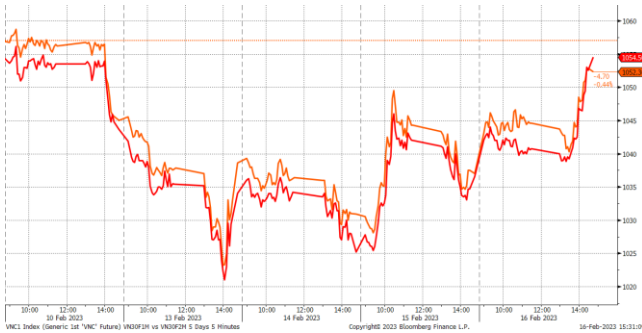
### DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2302	1052.3	0.00	240,686	-30.9	38,426	
VN30F2303	1054.5	0.00	39,597	117.72	-	
VN30F2306	1048.5	6.00	60	-72.4	1,042	
VN30F2309	1045.0	9.00	85	0.00	223	
<b>Tổng</b>			280,428	-23.6	39,691	

### XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	BUY	SELL	SELL
Hỗ trợ	1034-1038	1022-1035	992-1000
Kháng cự	1056-1060	1072-1080	1100-1105

### DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



### ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M

Đồ thị kỹ thuật VN30F1M

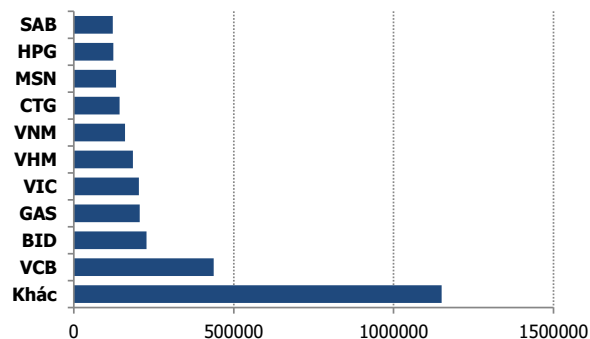


	VNIndex	VN30
Đóng cửa	1058.29	1055.26
Thay đổi	10.09	11.92
%Chg	0.96	1.14
YTD	5.08	4.98
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	4,223.96	3,090.85
P/E	13.77	11.09
P/B	1.69	1.63

### NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Nhóm vốn hóa lớn hôm nay là nhân tố giúp các chỉ số chính duy trì đà hồi phục. Số mã tăng điểm (26) áp đảo hoàn toàn so với số mã giảm điểm (2) và 2 mã đứng tham chiếu, trong đó HPG và VPB trở thành hai trụ đóng góp tích cực nhất tới đà tăng của VN30-Index với mức đóng góp lần lượt là +1,67 điểm và +1,47 điểm.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 11,92 điểm (+1,14%) lên 1.055,26 điểm. Khối lượng giao dịch đạt 149,81 triệu cổ phiếu, tương ứng giá trị 3.418 tỷ đồng.
- Khối ngoại tiếp tục bán ròng với 95,56 tỷ đồng trên toàn thị trường. Trong đó, lực bán tập trung ở các mã như STB (-83 tỷ đồng), VIC (-47 tỷ đồng), DXG (-45 tỷ đồng), DCM (-33 tỷ đồng), DGC (-22 tỷ đồng).

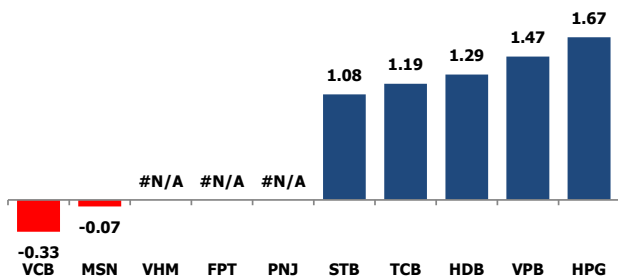
### TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



### NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

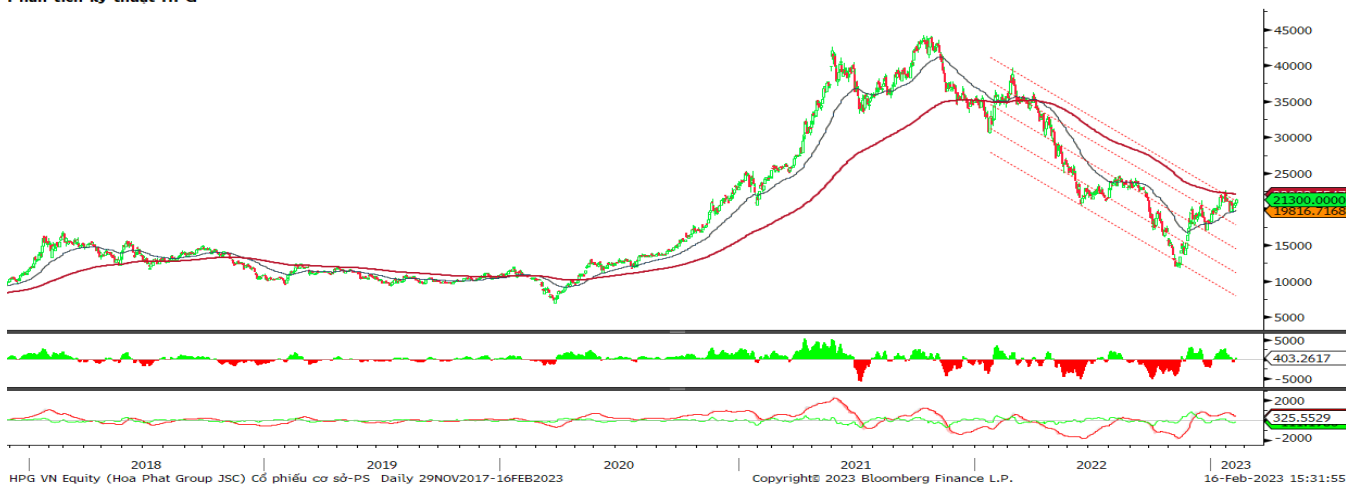
- Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 HPG, VPB và HDB là những nhân tố chính duy trì sắc xanh của chỉ số VN30. Trong đó, HPG đóng góp +1,67 điểm cho chỉ số VN30.

### CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



### ĐỒ THỊ KỸ THUẬT HPG

Phân tích kỹ thuật HPG



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Giá	% Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VPB	Banks	17,500	1.74	2.92%	250.062	1.47	6.40	1.24
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	81,600	0.00	1.61%	34.514	0.00	16.99	4.50
ACB	Banks	24,800	1.02	1.64%	40.018	0.75	6.32	1.50
HPG	Metals & Mining	21,300	2.40	3.88%	502.189	1.67	8.00	1.26
VNM	Food Products	76,500	0.66	1.19%	52.581	0.44	20.25	5.13
TCB	Banks	27,900	1.82	2.57%	62.069	1.19	4.62	0.90
MSN	Food Products	92,900	-0.11	1.41%	35.284	-0.07	13.78	5.16
VIC	Real Estate Management & Development	53,400	0.95	4.47%	170.139	0.50	184.23	1.80
VCB	Banks	92,400	-0.65	1.95%	72.301	-0.33	16.55	3.41
MWG	Specialty Retail	43,300	1.29	1.64%	40.765	0.63	12.36	2.72
VHM	Real Estate Management & Development	42,500	0.00	1.79%	100.177	0.00	5.89	1.36
MBB	Banks	18,250	1.39	1.66%	86.431	0.65	4.71	1.14
STB	Banks	23,900	2.36	3.41%	365.875	1.08	10.86	1.22
HDB	Banks	18,500	3.93	4.23%	53.736	1.29	6.16	1.32
VJC	Airlines	102,800	0.10	1.78%	14.086	0.03	900.39	3.18
VRE	Real Estate Management & Development	28,400	0.18	2.71%	27.384	0.05	31.24	1.98
TPB	Banks	24,000	0.84	1.48%	87.127	0.20	6.27	1.24
VIB	#N/A	20,900	0.97	1.69%	44.489	#N/A	5.21	1.35
CTG	Banks	29,700	2.77	3.45%	85.727	0.60	9.17	1.35
SSI	Capital Markets	19,500	2.09	1.83%	190.47	0.44	8.66	1.32
SAB	Food Products	189,700	0.37	1.33%	5.249	0.05	22.51	4.99
NVL	Real Estate Management & Development	11,500	3.14	2.22%	149.218	0.39	7.85	0.60
GAS	Gas Utilities	107,900	0.75	2.35%	28.265	0.08	15.49	3.65
BID	Banks	45,000	2.27	2.27%	47.614	0.21	14.06	2.36
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producers	12,350	2.92	2.49%	97.663	0.21	24.76	0.97
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	39,000	0.65	1.55%	28.019	0.03	52.88	2.13
BVH	Beverages	50,100	1.42	2.23%	20.137	0.05	21.24	1.67
BCM	#N/A	85,000	0.12	1.55%	6.9	#N/A	51.38	5.03
PDR	Capital Markets	11,000	0.92	5.12%	40.743	0.03	3.40	0.88
GVR	Real Estate Management & Development	14,750	1.72	2.07%	17.101	0.04	13.89	1.17

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại
		- Tháng tiếp theo
		- Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	GD Khớp lệnh định kỳ	- ATO: 08h45 - 09h00      - ATC: 14h30 - 14h45
	Thời gian giao dịch GD khớp lệnh liên tục	- Sáng: 09h00 - 11h30      - Chiều: 13h00 - 14h30
	GD Thỏa thuận	- 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng của của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng;      NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.